

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2010

Kính gửi: - Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi;
- Công ty TNHH 1 Thành viên dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1152/DKQN-TCKT ngày 21/7/2010 của Công ty TNHH 1 Thành viên dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi (PTSC Quảng Ngãi) về giải quyết vướng mắc trong việc xuất hóa đơn GTGT trà hàng nhập khẩu của PTSC Quảng Ngãi cho Ban Quản lý dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất (Ban QLDA NMLD Dung Quất).

Về vấn đề này, sau khi báo cáo và xin ý kiến Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế hướng dẫn như sau:

Tại điểm 2.2, mục IV, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng quy định:

“Cơ sở kinh doanh xuất nhập khẩu là đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thuế nhận nhập khẩu hàng hóa ủy thác cho các cơ sở khác, khi trả hàng cơ sở nhận ủy thác lập chứng từ như sau:

Cơ sở nhận nhập khẩu ủy thác khi xuất trả hàng nhập khẩu ủy thác, nếu đã nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu, cơ sở lập hóa đơn GTGT để cơ sở đi ủy thác nhập khẩu làm căn cứ kê khai, khâu trừ thuế GTGT đầu vào đối với hàng hóa ủy thác nhập khẩu. Trường hợp cơ sở nhận nhập khẩu ủy thác chưa nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu, khi xuất trả hàng nhập khẩu ủy thác, cơ sở lập phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ kèm theo lệnh điều động nội bộ theo quy định làm chứng từ lưu thông hàng hóa trên thị trường. Sau khi đã nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu cho hàng hóa nhập khẩu ủy thác, cơ sở mới lập hóa đơn theo quy định trên.

Hoá đơn GTGT xuất trả hàng nhập khẩu ủy thác ghi:

(a) Giá bán chưa có thuế GTGT bao gồm: giá trị hàng hóa thực tế nhập khẩu theo giá CIF, thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt và các khoản phải nộp theo chế độ quy định ở khâu nhập khẩu (nếu có).

(b) Thuế suất thuế GTGT và tiền thuế GTGT ghi theo số thuế đã nộp ở khâu nhập khẩu.

(c) Tổng cộng tiền thanh toán (= a + b)

Cơ sở nhận nhập khẩu uỷ thác lập hoá đơn GTGT riêng để thanh toán tiền hoa hồng uỷ thác nhập khẩu."

Tại điểm 1 (1.3), mục III, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC quy định điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào như sau:

"a) Có hoá đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hoá, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

b) Có chứng từ thanh toán qua ngân hàng đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ trường hợp tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT."

Tại điểm 2.2, mục I, phần B Thông tư số 128/2008/TT-BTC ngày 24/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu NSNN qua Kho bạc Nhà nước quy định:

"- Giấy nộp tiền vào NSNN là chứng từ thu NSNN, do Bộ Tài chính quy định mẫu thống nhất;

- Giấy nộp tiền vào NSNN được sử dụng trong các trường hợp:

+ Các đối tượng có nghĩa vụ nộp thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác (sau đây gọi chung là người nộp thuế) nộp tiền vào KBNN, ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác và cơ quan được uỷ nhiệm thu NSNN;

- Giấy nộp tiền vào NSNN gồm những nội dung chủ yếu:

+ Số, ngày của tờ khai hải quan, mã loại hình xuất, nhập khẩu (hoặc bằng kê biên lai của cơ quan thu). Mỗi giấy nộp tiền lập riêng cho một tờ khai;

+ Nội dung khoản nộp NSNN: ghi chính xác, đầy đủ, chi tiết nội dung nộp, số tiền, mục lục NSNN, kỳ thuế."

Theo trình bày của PTSC Quảng Ngãi tại công văn số 1152/DKQN-TCKT ngày 21/7/2010; công văn số 1332/DKQN-TCKT ngày 19/8/2010 thì Hợp đồng số 113-2007/PTSC-QN/BDV ký ngày 28/4/2007 giữa Ban QLDA NMLD Dung Quất và PTSC Quảng Ngãi là hợp đồng uỷ thác xuất nhập khẩu. Nhưng, thực tế PTSC Quảng Ngãi chỉ chịu trách nhiệm: mở tờ khai Hải quan đối với hàng hoá, thiết bị nhập khẩu và nộp thuế nhập khẩu, thuế GTGT hàng nhập khẩu cho Ban QLDA NMLD Dung Quất.

Căn cứ các quy định được trích dẫn nêu trên và thực tế thực hiện hợp đồng số 113-2007/PTSC-QN/BDV ngày 28/4/2007 như trình bày ở trên thì:

Trường hợp trong thời gian từ 18/02/2009 đến tháng 12/2009, PTSC Quảng Ngãi đã xuất hoá đơn GTGT cho Ban QLDA NMLD Dung Quất trên cơ

sở chứng từ nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu đối với số hàng hoá nhập khẩu cho Ban QLDA NMLD Dung Quất theo hợp đồng số 113-2007/PTSC-QN/BDV ngày 28/4/2007 thì Ban QLDA NMLD Dung Quất sử dụng hoá đơn GTGT và bản sao chứng từ nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu của PTSC Quảng Ngãi để kê khai khâu trù, hoàn thuế GTGT đầu vào.

Tổng cục Thuế thông báo đến Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi, Công ty TNHH 1 Thành viên dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi biết để thực hiện./. K

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Ban QLDA NMLD Dung Quất;
- Tổng cục Hải Quan;
- Các Vụ: CST, PC- BTC;
- Các Vụ: CS, PC(2b), KK- TCT;
- Lưu: VT, TCT(DNL(3b))45

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Thị Mai